TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **203/**2024/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà ***Phương Thảo***

Thư ký phiên họp: Ông ***Lê Khánh Duy***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà ***Đặng Thị Xuân Cầm***- Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 190/2024/TLST-HNGĐ ngày 03/7/2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 261/2024/QĐPH-ST ngày 09/7/2024, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn CC; Sinh năm: 1992; Căn cước công dân số: 077092******; Do cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH; Cấp ngày: 27/12/2021; Nơi thường trú: X, Vinhomes Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Bà Trần LH; Sinh năm: 1998; Căn cước công dân số: 034198****** do cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH; Cấp ngày: 26/6/2018; Nơi thường trú: X, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: X, London, SE2 9SY.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ông Nguyễn CC và bà Trần LH đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 02/03/2022 tại Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, số kết hôn 27/2022. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên xa cách về mặt địa lý, bà Trần LH sống làm việc tại London England, ông Nguyễn CC sống làm việc tại Hà Nội, Việt Nam; quan điểm sống không hợp nhau. Hai bên xác cùng xác định tình cảm không thể hàn gắn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn CC và bà Trần LH không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết ly hôn: Ông Nguyễn CC tự nguyện chịu theo quy định.

Do khoảng cách địa lý, điều kiện công việc, bà Trần LH không thể về Việt Nam, có nguyện vọng xin giải quyết vắng mặt. Đơn của bà Trần LH có xác nhận chữ ký của Đại sứ quán Việt Nam tại Vương Quốc Anh và Bắc Ai-len.

Tại phiên họp, bà Trần LH và ông Nguyễn CC có đơn xin giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

* Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

* Về nội dung: Ông Nguyễn CC và bà Trần LH kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, có đăng ký kết hôn nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2023 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do khoảng cách về mặt địa lý và sự khác biệt về lối sống dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay vợ chồng đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của hai bên là tự nguyện nên ghi nhận.

Về con chung: Hai bên không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về lệ phí: Ông Nguyễn CC tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 370, Điều 371 Bộ Luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Quyết định:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn CC và bà Trần LH.

2. Về con chung: Ông Nguyễn CC và bà Trần LH không có con chung.

3. Về tài sản chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Dành quyền khởi kiện cho các đương sự về chia tài sản chung vợ chồng trong vụ án dân sự khác (nếu có).

5. Về lệ phí: Ông Nguyễn CC chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0023461 ngày 03/7/2024 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông Nguyễn CC đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

6. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 19/7/2024.

Nơi nhận:
- *VKSND TP. Hà Nội;*
- *Cục THADS TP. TP. Hà Nội;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Người yêu cầu;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phương Thảo